

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN

Số: **101** /TB-ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Tuyển sinh Đại học hệ chính quy năm 2026

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;

Căn cứ Công văn số 2304/BGDĐT-GDDH ngày ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học; tuyển sinh cao đẳng năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-ĐHCĐ ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Công đoàn;

Trường Đại học Công đoàn thông báo tuyển sinh Đại học hệ chính quy năm 2026 như sau:

1. Mã tuyển sinh và địa điểm đào tạo:

- Mã tuyển sinh: LDA;
- Địa chỉ: Số 169 Tây Sơn, phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội;
- Số điện thoại: 024.38512713; 024.38574419;
- Website: <http://dhcd.edu.vn>

2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển:

2.1. Đối tượng dự tuyển

Được xác định tại thời điểm xét tuyển trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức bao gồm:

- Thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp THPT, trung học nghề của Việt Nam hoặc của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương với THPT, trung học nghề của Việt Nam do các đơn vị chức năng xác định;
- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

2.2. Điều kiện dự tuyển

- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định của Trường;
- Thí sinh có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT (kỳ thi trung học nghề đối với đối tượng trung học nghề) năm 2026 theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30, áp dụng đối với thí sinh thi tốt nghiệp từ năm 2026 và áp dụng với phương thức 2, 3, 4, 5 - mã phương thức 100, 200, 402, 500.

Đối với người dự tuyển là người khuyết tật ảnh hưởng khả năng học tập, Trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển vào các chương trình đào tạo phù hợp với năng lực và sức khỏe của thí sinh.

3. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước

4. Phương thức tuyển sinh:

4.1. Phương thức 1 - Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (mã phương thức xét tuyển 301):

Số lượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: **5% tổng chỉ tiêu;**

*** Xét tuyển thẳng:**

- Điều kiện đăng ký xét tuyển: thí sinh phải đáp ứng những quy định tại Điều 8 - Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GDĐT, cụ thể:

+ *Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT.*

+ *Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế và đã tốt nghiệp THPT; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới*

thời điểm xét tuyển thẳng;

+ Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia và đã tốt nghiệp THPT, đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của chương trình đào tạo; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

+ Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi tay nghề khu vực ASEAN và thi tay nghề quốc tế do Bộ GDĐT cử tham gia; đã tốt nghiệp THPT; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng;

+ Thí sinh là người nước ngoài hoặc thí sinh là người Việt Nam học tập cấp THPT, trung học nghề ở nước ngoài hoặc học tập chương trình giáo dục nước ngoài bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam đạt trình độ tương đương với trình độ THPT, trung học nghề của Việt Nam và đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ GDĐT;

+ Thí sinh là người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; có khả năng theo học một số chương trình đào tạo do Trường quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường;

+ *Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ, những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 01 năm học trước khi vào học chính thức.*

- Hồ sơ xét tuyển thẳng gồm:

- + Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (theo mẫu của Bộ GDĐT);
- + Giấy chứng nhận đạt giải/ Minh chứng đối tượng (bản sao công chứng);
- + Học bạ THPT (bản sao công chứng);
- + Căn cước/ Căn cước công dân (bản photo).

* ***Ưu tiên xét tuyển:*** Thí sinh không dùng quyền xét tuyển thẳng và thí sinh đạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đạt giải trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dự tuyển vào chương trình đào tạo phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đạt giải; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính theo năm đến thời điểm xét tuyển được ưu tiên xét tuyển vào Trường như sau:

- + Thí sinh đã tốt nghiệp THPT;
- + Môn đạt giải là môn có trong tổ hợp môn xét tuyển của ngành thí sinh đăng ký;
- + Thí sinh đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng của ngành đăng ký.

4.2. Phương thức 2 - Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (mã phương thức xét tuyển 100):

Điều kiện đăng ký xét tuyển: Thí sinh tham gia thi và có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

4.3. Phương thức 3 - Xét tuyển dựa vào kết quả học tập cấp THPT (học bạ) (mã phương thức xét tuyển 200):

- **Điều kiện đăng ký xét tuyển:** Thí sinh có tổng điểm trung bình chung kết quả học tập cả năm lớp 10, 11, 12 của 03 môn trong tổ hợp xét tuyển tương ứng của ngành đăng ký đạt từ **19,5** điểm trở lên.

- **Cách tính điểm xét tuyển (ĐXT):**

$\text{ĐXT} = M1 + M2 + M3 + \text{Điểm cộng (nếu có)} + \text{Điểm ưu tiên}$

Trong đó:

+ ĐXT: điểm xét tuyển không quá 30 điểm;

4

+ M1, M2, M3: là trung bình chung kết quả học tập cả năm lớp 10, 11, 12 của các môn học thuộc tổ hợp của ngành đăng ký xét tuyển, được làm tròn đến hai chữ số thập phân (sau dấu phẩy hai số);

+ Điểm ưu tiên: điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành;

+ Điểm cộng bao gồm điểm xét thưởng, điểm khuyến khích không vượt quá 10% điểm tối đa của thang điểm xét tuyển.

- **Hồ sơ xét tuyển với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập cấp**

THPT (học bạ):

- + Phiếu đăng ký xét tuyển (mẫu đăng ký trực tuyến);
- + Học bạ THPT;
- + Chứng nhận đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố (nếu có);
- + Chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định (nếu có);
- + Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);
- + Căn cước/ Căn cước công dân.

4.4. Phương thức 4 - Xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2026 (mã phương thức xét tuyển 402):

- **Điều kiện đăng ký xét tuyển:** Thí sinh tham gia thi và có kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2026.

- **Cách tính điểm xét tuyển (ĐXT):**

$$\text{ĐXT} = M1 + M2 + M3 + \text{Điểm cộng (nếu có)} + \text{Điểm ưu tiên}$$

Trong đó:

- + ĐXT: điểm xét tuyển không quá 30 điểm;
- + M1, M2, M3: là kết quả thi các môn trong tổ hợp xét tuyển tương ứng của ngành đăng ký;
- + Điểm ưu tiên: điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành;
- + Điểm cộng là điểm xét thưởng tương ứng với chứng nhận đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố.

- **Hồ sơ xét tuyển với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá**

năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2026:

- + Phiếu đăng ký xét tuyển (mẫu đăng ký trực tuyến);
- + Chứng nhận kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2026;
- + Chứng nhận đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố (nếu có);

5

- + Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);
- + Căn cước/ Căn cước công dân.

4.5. Phương thức 5 - Xét tuyển theo đơn đặt hàng (mã phương thức xét tuyển 500):

Xét tuyển theo văn bản giao nhiệm vụ, đặt hàng, nội dung thỏa thuận của Bộ ngành, UBND các tỉnh và doanh nghiệp;

Chỉ tiêu đào tạo đối với tuyển sinh đặt hàng trình độ đại học thuộc chỉ tiêu chính quy của Trường Đại học Công đoàn, căn cứ nhu cầu đặt hàng của các đơn vị và khả năng đáp ứng của Trường, Trường sẽ phân bổ lại chỉ tiêu tuyển sinh giữa các ngành cho phù hợp;

Chi phí đào tạo: Do đơn vị đặt hàng và người học chi trả, trên cơ sở thỏa thuận giữa Trường Đại học Công đoàn và các đơn vị. Thông tin chi tiết Nhà trường sẽ có thông báo cụ thể trên website <http://dhcd.edu.vn>.

5. Chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Ngành xét tuyển/ Chương trình xét tuyển	Mã xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu (Dự kiến)
	Trình độ Đại học:				2989
1	Quản trị kinh doanh			Toán + Anh + Lý (A01) Toán + Anh + Văn (D01) Toán + Anh + Hóa (D07) Toán + Anh + Sử (D09) Toán + Anh + Địa (D10) Toán + Anh + GDKT&PL (X25) Toán + Anh + Tin (X26)	360
1.1	<i>Quản trị kinh doanh (Chương trình đại trà)</i>	7340101	301, 100, 402		300
1.2	<i>Quản trị kinh doanh (Chương trình định hướng chuyên sâu NNQT (IPOP))</i>	7340101P	301, 100, 200, 402		60
2	Tài chính - Ngân hàng	7340201	301, 100, 402		250
3	Kế toán	7340301	301, 100, 402		280
4	Quản trị nhân lực	7340404	301, 100, 402		330
5	Quan hệ lao động	7340408	301, 100, 200, 402		100
6	Kinh tế	7310101	301, 100, 200, 402		100
7	Kinh doanh quốc tế	7340120	301, 100, 200, 402		60
8	Công nghệ tài chính	7340205	301, 100, 200, 402		60
9	Kiểm toán	7340302	301, 100, 200, 402	60	

TT	Ngành xét tuyển/ Chương trình xét tuyển	Mã xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu (Dự kiến)
10	Kinh tế số	7310109	301, 100, 200, 402		60
11	Quản lý dự án	7340409	301, 100, 200, 402		60
12	Luật	7380101	301, 100	Văn + Sử + Địa (C00)	129
13	Luật kinh tế	7380107	301, 100	Văn + Sử + Toán (C03) Văn + Sử + Lý (C07)	60
14	Xã hội học	7310301	301, 100, 402	Văn + Anh + Toán (D01) Văn + Sử + Anh (D14)	150
15	Công tác xã hội	7760101	301, 100, 402	Văn + Sử + GDKT&PL (X70)	150
16	Tâm lý học	7310401	301, 100, 200, 402	Văn + Sử + Tin (X71)	60
17	Ngôn ngữ Anh	7220201	301, 100, 200, 402	Toán + Lý + Anh (A01) Văn + Anh + Toán (D01)	60
18	Việt Nam học	7310630	301, 100, 200, 402	Văn + Anh + Lý (D11)	80

19	Du lịch	7810101	301, 100, 200, 402	Văn + Anh + Hóa (D12) Văn + Anh + Sử (D14) Văn + Anh + Địa (D15)	100
20	Truyền thông đại chúng	7320105	301, 100, 200, 402	Văn + Anh + Tin (X79)	100
21	Khoa học dữ liệu	7460108	301, 100, 200, 402	Toán + Lý + Hóa (A00) Toán + Lý + Anh (A01)	80
22	Công nghệ thông tin	7480201	301, 100, 200, 402	Toán + Lý + Sử (A03) Toán + Lý + Văn (C01)	60
23	Trí tuệ nhân tạo	7480107	301, 100, 200, 402	Toán + Anh + Văn (D01) Toán + Lý + Tin (X06)	60
24	Bảo hộ lao động	7850201	301, 100, 200, 402	Toán + Lý + GDKT&PL (X05)	180

6. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận ĐKXT

*** Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT năm 2026:**

Những thí sinh tham gia thi và có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Công đoàn (*Nhà trường sẽ thông báo khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026*);

Đối với ngành Luật, Luật kinh tế: điểm môn Toán, Ngữ văn trong tổ hợp xét tuyển $\geq 6,0$; tổng điểm xét tuyển $\geq 18,0$ và theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT và Bộ Tư pháp;

Đối với ngành Ngôn ngữ Anh và ngành Quản trị kinh doanh (chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế - IPOP): điểm môn Tiếng Anh $\geq 7,0$.

*** Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập cấp THPT (học bạ):**

Thí sinh có tổng điểm trung bình chung kết quả học tập cả năm lớp 10, 11, 12 của 03 môn trong tổ hợp xét tuyển tương ứng của ngành đăng ký đạt từ **19,5 điểm** trở lên.

*** Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2026:**

Nhà trường sẽ thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng khi có kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2026.

7. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển:

7.1. Nguyên tắc xét tuyển

- Điểm trúng tuyển theo thang điểm 30;
- Quy tắc quy đổi điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển: khi có kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026, Nhà trường sẽ công bố công thức quy đổi;
- Điểm trúng tuyển theo chương trình và theo các tổ hợp môn xét tuyển là như nhau;
- Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu, không phân biệt thứ tự nguyện vọng, phương thức và tổ hợp đăng ký xét tuyển; Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng phía trên không được xét

các nguyện vọng tiếp theo;

- Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, thứ tự xét ưu tiên đối với các thí sinh có điểm cộng thấp hơn; trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách và có điểm cộng bằng nhau, thứ tự xét ưu tiên đối với các thí sinh có thứ tự ưu tiên nguyện vọng cao hơn.

7.2. Điểm cộng

a) Điểm xét thưởng đối với thí sinh có thành tích đặc biệt: môn đạt giải phải thuộc tổ hợp đăng ký xét tuyển vào chương trình đào tạo của Trường (*áp dụng đối với tất cả các phương thức*):

Thành tích	Giải	Điểm xét thưởng
Học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố trực thuộc trung ương	Nhất	1,5
	Nhì	1,25
	Ba	1,0

b) Điểm khuyến khích: áp dụng cho phương thức 3 (mã phương thức 200)
Ưu tiên cộng điểm với thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ còn hiệu lực (*02 năm*)

kể từ ngày cấp) tính đến ngày xét tuyển (IELTS hoặc TOEFL ITP hoặc TOEFL iBT (không bao gồm bản Home edition)), cụ thể:

IELTS	TOEFL iBT	TOEFL ITP	Điểm khuyến khích
≥ 7,0	≥ 94	≥ 627	1,5
6,5	78-93	584-626	1,25
6,0	62-77	542-583	1,0
5,5	46-61	500-541	0,75
5,0	38-45	476-499	0,5

7.3. Quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ: áp dụng cho phương thức 2 (mã phương thức 100)

Thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ còn hiệu lực (02 năm kể từ ngày cấp) tính đến ngày xét tuyển (IELTS hoặc TOEFL ITP hoặc TOEFL iBT (không bao gồm bản Home edition)) được quy đổi điểm như sau:

IELTS	TOEFL iBT	TOEFL ITP	Điểm quy đổi
≥ 7,0	≥ 94	627-677	10
6,5	78-93	584-626	9,5
6,0	62-77	542-583	9,0
5,5	46-61	500-541	8,5

5,0	38-45	476-499	8,0
-----	-------	---------	-----

8. Tổ chức tuyển sinh:

- Đối với phương thức xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển:

+ Thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường hoặc qua đường bưu điện (chuyển phát nhanh) về địa chỉ: *Phòng Quản lý đào tạo - Trường Đại học Công đoàn, phòng P605 - Nhà Hiệu bộ, số 169 Tây Sơn, phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.38512713, 024.38574419;*

+ Thời gian nộp hồ sơ: trước 17h00 ngày 20/6/2026;

+ Xét tuyển và công bố kết quả dự kiến ngày 26/6/2026;

+ Thí sinh trúng tuyển cần đăng ký chính xác nguyện vọng trên cổng thông tin thí sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT: từ ngày 02/7/2026 đến 17h00 ngày

14/7/2026;

+ Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học trên Hệ thống của Bộ GDĐT: từ 14/8/2026 đến 17h00 ngày 21/8/2026.

- Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026:

+ Thí sinh đăng ký trực tuyến trên cổng thông tin thí sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;

+ Thời gian đăng ký và điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển (*không giới hạn số lần trong thời gian quy định*): từ ngày 02/7/2026 đến 17h00 ngày 14/7/2026;

+ Xét tuyển và công bố kết quả: dự kiến trước 17h00 ngày 13/8/2026.

- Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập cấp THPT (học bạ) và xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2026:

+ Thí sinh đăng ký trực tuyến trên cổng thông tin thí sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;

+ Thời gian đăng ký và điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển (*không giới hạn số lần trong thời gian quy định*): từ ngày 02/7/2026 đến 17h00 ngày 14/7/2026;

+ Xét tuyển và công bố kết quả: dự kiến trước 17h00 ngày 13/8/2026.

Với thí sinh có nguyện vọng đăng ký hồ sơ điểm cộng, điểm khuyến khích và quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ cần đăng ký như sau:

+ Thí sinh đăng ký khai thông tin kết quả học tập cấp THPT (học bạ); kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2026 và các điều kiện ưu tiên, cộng điểm, quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ trên hệ thống của Nhà trường bằng hình thức trực tuyến tại địa chỉ <http://dkxt.dhcd.edu.vn>

+ Thời gian khai hồ sơ: từ ngày 01/6/2026 đến 17h00 ngày 14/7/2026;

+ Thời gian công bố kết quả điểm cộng, điểm khuyến khích và quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ: dự kiến trước ngày 30/7/2026.

Lưu ý: Bên cạnh việc đăng ký hồ sơ điểm cộng, điểm khuyến khích và quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ cho Trường Đại học Công đoàn, thí sinh cần đăng ký chính xác nguyện vọng trên cổng thông tin thí sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT từ ngày 02/7/2026 đến 17h00 ngày 14/7/2026.

9. Lệ phí xét tuyển:

- Tất cả các phương thức: Lệ phí đăng ký xét tuyển và xử lý nguyện vọng trên Cổng thông tin của Bộ GDĐT hoặc dịch vụ công quốc gia thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;

- Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập cấp THPT (học bạ) và xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

10

năm 2026: Lệ phí thu, kiểm tra hồ sơ dự tuyển, chứng nhận đạt giải, chứng chỉ ngoại ngữ và kết quả thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2026 là 50.000 đồng/hồ sơ.

10. Học phí: Trường Đại học Công đoàn áp dụng mức thu học phí và lộ trình tăng học phí theo quy định của Nhà nước và Nhà trường. Năm học 2026 - 2027, Trường áp dụng mức thu học phí:

- Đối với chương trình đại trà: từ 20.850.000 đến 25.854.000 đồng/sinh viên/năm học tùy theo ngành (không bao gồm học phần Giáo dục quốc phòng và An ninh);

- Đối với chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế (IPOP): 32.000.000 đồng/sinh viên/năm học (không bao gồm học phần Giáo dục quốc phòng và An ninh).

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị trong toàn Trường;
- Lưu: VT, QLĐT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

PGS.TS. Lê Mạnh Hùng